

UBND TỈNH KIÊN GIANG
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8095/VP-KT

Kiên Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2022

V/v xếp lại hạng doanh nghiệp Công ty TNHH Một thành viên Cấp thoát nước Kiên Giang.

Kính gửi:

- Hội đồng xếp hạng, thẩm định quỹ tiền lương các công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, công ty có cổ phần, vốn góp của Nhà nước chi phối (Sở Lao động-Thương binh và Xã hội);
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư.

Xét đề nghị của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang tại Tờ trình số 446/TTr-CTN ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc xếp lại hạng doanh nghiệp Công ty TNHH Một thành viên Cấp thoát nước Kiên Giang (kèm theo).

Ngày 12 tháng 10 năm 2022, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhân có ý kiến như sau: giao Hội đồng xếp hạng, thẩm định quỹ tiền lương các công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, công ty có cổ phần, vốn góp của Nhà nước chi phối chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ quy định hiện hành để tham mưu, đề xuất.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến của Phó Chủ tịch UBND tỉnh đến quý cơ quan, đơn vị biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TV BCĐ ĐM và PTDN tỉnh;
- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang;
- Ban Kiểm soát Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang;
- Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang;
- LDVP, P. KT;
- Lưu: VT, nkguyen.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Đặng Vũ Bằng

UBND TỈNH KIÊN GIANG
CÔNG TY TNHH MTV
CẤP THOÁT NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 446 /TTr-CTN

Kiên Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc xếp lại hạng doanh nghiệp

Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước Kiên Giang

P. UBND TỈNH KG

Số: 7703

Ngày: 05/10/2022

Kính gửi:

.....

..... và ký hiệu HS:.....

- Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Hội đồng xếp hạng doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ Quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 8 năm 2005 của Liên tịch Bộ Lao động Thương binh xã hội và Bộ Tài chính về việc xếp hạng và xếp lương đối với thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc xếp lại hạng Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước Kiên Giang;

Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang đang xếp hạng I từ ngày 01/11/2019 và theo Báo cáo thuyết minh cụ thể về tiêu chí và các điều kiện xếp hạng lập ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang khung điểm Công ty xếp lại hạng I.

Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và Hội đồng xếp hạng doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang xem xét xếp lại hạng của Công ty để xếp lương theo hạng được qui định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Lâm Minh Vương

BÁO CÁO THUYẾT MINH XẾP HẠNG DOANH NGHIỆP

Căn cứ vào Thông tư số: 23/2005/TTLT – BLĐT BXH và BTC ngày 31/8/2005 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xếp hạng và xếp lương đối với Công ty Nhà Nước

Công ty TNHH MTV Cấp Thoát Nước Kiên Giang chấm điểm theo các nội dung sau:

A/CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2020:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn xếp hạng (theo phụ lục 01)		Doanh nghiệp đạt giá trị	Doanh nghiệp tự chấm điểm
			Giá trị	Điểm		
I	Độ phức tạp quản lý			45		43,8
1	Vốn	(tỷ đồng)	≥ 40	15	563,28	15
			5 - < 40	5 - 14		
			< 5	4		
2	Doanh thu và thu nhập khác	(tỷ đồng)	≥ 60	10	280	10
			10 - < 60	4 - 9		
			< 10	3		
3	Đầu mỗi quản lý: Mỗi đầu mỗi được 1 điểm, tối đa không quá 5 điểm			5	11	5
4	Địa bàn hoạt động					
	- TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh			1		
	- Thành phố loại I, II			3		
	- Các tỉnh, thành phố còn lại			5	X	5
5	Lao động	(người)	≥ 600	10	579	8,8
			100 - < 600	4 - 9		
			< 100	3		
II	Hiệu quả sản xuất, kinh doanh			55		52
1	Nộp ngân sách Nhà nước	(tỷ đồng)	≥ 5	20	15	20
			0,6 - < 5	6 - 19		
			< 0,6	5		
2	Lợi nhuận thực hiện	(tỷ đồng)	≥ 4	20	27	20
			0,5 - < 4	6 - 19		
			< 0,5	5		
3	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	(%)	≥ 10	15	8,3	12
			2 - < 10	5 - 14		
			< 2	4		
	Điểm cộng: DN loại A					
	TỔNG CỘNG					95,8

B/ CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2021:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn xếp hạng (theo phụ lục 01)		Doanh nghiệp đạt giá trị	Doanh nghiệp tự chấm điểm
			Giá trị	Điểm		
I	Độ phức tạp quản lý			45		43,7
1	Vốn	(tỷ đồng)	≥ 40	15	515,00	15
			5 - < 40	5 - 14		
			< 5	4		
2	Doanh thu và thu nhập khác	(tỷ đồng)	≥ 60	10	271	10
			10 - < 60	4 - 9		
			< 10	3		
3	Đầu mỗi quản lý: Mỗi đầu mỗi được 1 điểm, tối đa không quá 5 điểm			5	11	5
4	Địa bàn hoạt động					
	- TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh			1		
	- Thành phố loại I, II			3		
	- Các tỉnh, thành phố còn lại			5	X	5
5	Lao động	(người)	≥ 600	10	573	8,7
			100 - < 600	4 - 9		
			< 100	3		
II	Hiệu quả sản xuất, kinh doanh			55		46,5
1	Nộp ngân sách Nhà nước	(tỷ đồng)	≥ 5	20	11	20
			0,6 - < 5	6 - 19		
			< 0,6	5		
2	Lợi nhuận thực hiện	(tỷ đồng)	≥ 4	20	10	20
			0,5 - < 4	6 - 19		
			< 0,5	5		
3	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	(%)	≥ 10	15	3,4	6,5
			2 - < 10	5 - 14		
			< 2	4		
	Điểm cộng: DN loại A					
	TỔNG CỘNG					90,2

C/ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn xếp hạng (theo phụ lục 01)		Doanh nghiệp đạt giá trị	Doanh nghiệp tự chấm điểm
			Giá trị	Điểm		
I	Độ phức tạp quản lý			45		43,7
1	Vốn	(tỷ đồng)	≥ 40	15	620	15
			5 - < 40	5 - 14		
			< 5	4		
2	Doanh thu và thu nhập khác	(tỷ đồng)	≥ 60	10	276	10
			10 - < 60	4 - 9		
			< 10	3		
3	Đầu mỗi quản lý: Mỗi đầu mỗi được 1 điểm, tối đa không quá 5 điểm			5	11	5
4	Địa bàn hoạt động					
	- TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh			1		
	- Thành phố loại I, II			3		
	- Các tỉnh, thành phố còn lại			5	X	5
5	Lao động	(người)	≥ 600	10	574	8,7
			100 - < 600	4 - 9		
			< 100	3		
II	Hiệu quả sản xuất, kinh doanh			55		48
1	Nộp ngân sách Nhà nước	(tỷ đồng)	≥ 5	20	12	20
			0,6 - < 5	6 - 19		
			< 0,6	5		
2	Lợi nhuận thực hiện	(tỷ đồng)	≥ 4	20	15	20
			0,5 - < 4	6 - 19		
			< 0,5	5		
3	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	(%)	≥ 10	15	4,7	8
			2 - < 10	5 - 14		
			< 2	4		
	Điểm cộng: DN loại A					2
	TỔNG CỘNG					93,7

Người lập biểu



Nguyễn Thái Hoàn

Kiên Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2022
Thủ trưởng đơn vị



GIÁM ĐỐC
Lâm Minh Vương

UBND TỈNH KIÊN GIANG
CTY TNHH MTV CẤP THOÁT NƯỚC KG

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TÍNH ĐIỂM VÀ XẾP HẠNG CÔNG TY

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Năm 2021		K/h Năm 2022	
			Giá trị hoặc số lượng	Điểm	Giá trị hoặc số lượng	Điểm	Giá trị hoặc số lượng	Điểm
I	Độ phức tạp quản lý			43,8		43,7		43,7
1	Vốn	(tỷ đồng)	563,28	15	539,52	15	515,00	15
2	Doanh thu và thu nhập khác	(tỷ đồng)	280	10	271	10	276	10
3	Đầu môi quản lý		11	5	11	5	11	5
4	Địa bàn hoạt động			5		5		5
5	Lao động	(người)	579	8,8	573	8,7	574	8,7
II	Hiệu quả sản xuất, kinh doanh			52		46,5		48
1	Nộp ngân sách nhà nước	(tỷ đồng)	15	20	11	20	12	20
2	Lợi nhuận thực hiện	(tỷ đồng)	27	20	10	20	15	20
3	Tỷ suất lợi nhuận/vốn	(%)	8,3	12	3,4	6,5	4,7	8
	Điểm cộng							2
	Điểm trừ							
	Tổng cộng			95,8		90,2		93,7

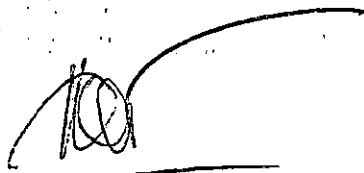
Kết quả tự chấm điểm của Cty TNHH MTV Cấp Thoát Nước Kiên Giang như sau:

- * Năm 2020: đạt 95,8 điểm - xếp hạng I.
- * Năm 2021: đạt 90,2 điểm - xếp hạng I.
- * Kế hoạch năm 2022: đạt 93,7 điểm - xếp hạng I.

Ghi chú: - Các chỉ tiêu tài chính có báo cáo tài chính kèm theo

- Chỉ tiêu lao động kèm theo biểu tổng hợp lao động theo mẫu số 3
- Chỉ tiêu đầu môi quản lý kèm theo biểu tổng hợp theo mẫu số 4

Người lập biểu



Nguyễn Thái Hoàn

Kiên Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



GIÁM ĐỐC
Lâm Minh Vương

Mẫu số 03

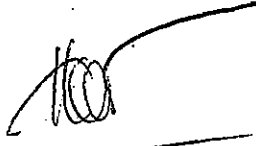
UBND TỈNH KIÊN GIANG
CÔNG TY TNHH MTV CẤP THOÁT NƯỚC


BIỂU TỔNG HỢP SỐ LAO ĐỘNG THỰC TẾ SỬ DỤNG BÌNH QUÂN

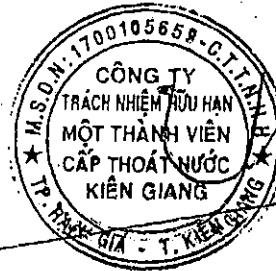
Đơn vị tính: Người

Số TT	Tháng	Năm 2020	Năm 2021	KH năm 2022
1	Tháng 1	578	577	573
2	Tháng 2	580	573	575
3	Tháng 3	579	573	576
4	Tháng 4	577	574	578
5	Tháng 5	580	571	575
6	Tháng 6	583	572	579
7	Tháng 7	580	574	580
8	Tháng 8	581	570	575
9	Tháng 9	580	570	569
10	Tháng 10	579	572	571
11	Tháng 11	577	571	571
12	Tháng 12	577	575	570
	Bình quân chung	579	573	574

Người lập biểu


Nguyễn Thái Hoàn

Kiên Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2022
Thủ trưởng đơn vị 




GIÁM ĐỐC
Lâm Minh Vương

UBND TỈNH KIÊN GIANG
CÔNG TY TNHH MTV CẤP THOÁT NƯỚC

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC

Số TT	Tên đơn vị	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Chi nhánh cấp nước Rạch Giá	x	x	x
2	Chi nhánh cấp nước Hà Tiên	x	x	x
3	Chi nhánh cấp nước Phú Quốc	x	x	x
4	Trạm cấp nước Hòn Chông	x	x	x
5	Trạm cấp nước An Biên	x	x	x
6	Trạm cấp nước An Minh	x	x	x
7	Trạm cấp nước Châu Thành	x	x	x
8	Trạm cấp nước Tân Hiệp	x	x	x
9	Trạm cấp nước Giồng Riềng	x	x	x
10	Trạm cấp nước Kiên Lương	x	x	x
11	Chi nhánh cấp nước Hòn Đất	x	x	x
	Tổng số	11	11	11

Người lập biểu

Nguyễn Thái Hoàn

Kiên Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



GIÁM ĐỐC
Lâm Minh Vương